

*
Số -BC/ĐU

Xuân Giang, ngày tháng 04 năm 2026

BÁO CÁO

**tình hình, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện
Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị**

Thực hiện Công văn số 202-CV/UBKTTU, ngày 27/01/2026 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về việc báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Ban Thường vụ Đảng ủy xã Xuân Giang báo cáo tình hình, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong tháng 4 năm 2026 như sau:

A. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về “đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia”; Kế hoạch số 22-KH/TU ngày 10/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình. Đảng ủy xã đã tổ chức quán triệt nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW đến các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc, phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức để thực hiện.

B. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

I. VỀ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kết quả xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW năm 2026

- Đề chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ, Đảng ủy đã ban hành văn bản:

+ Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 19/01/2026 của BCĐ triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng xã Xuân Giang năm 2026

+ Chương trình số 02-CTr/BCĐ ngày 26/01/2026 về công tác năm 2026 của Ban chỉ đạo cấp xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Xuân Giang.

+ Quyết định số 03-QĐ/BCĐ ngày 26/01/2026 về việc thành lập Tổ giúp việc Ban chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số xã Xuân Giang.

+ Kế hoạch số 33-KH/ĐU ngày 26/01/2026 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số Quốc gia xã Xuân Giang năm 2026.

2. Thống kê số cuộc họp/Phiên họp của Ban Chỉ đạo/Thường trực Ban Chỉ đạo/lãnh đạo Ban Chỉ đạo với Thường trực Tổ Giúp việc và các cơ quan liên quan (tính từ đầu năm 2026).

Hàng tuần đều tổ chức họp để rà soát kết quả, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, những khó khăn vướng mắc cần đề xuất lãnh đạo địa phương và triển khai nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo nhằm thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo tiến độ theo kế hoạch đã xây dựng.

3. Thống kê các nhiệm vụ thực hiện:

Đảng ủy 18/18 nhiệm vụ được triển khai đạt 100% kế hoạch đề ra (không có nhiệm vụ hoàn thành quá hạn).

Hội đồng nhân dân xã đã thực hiện 17/17 nhiệm vụ, đạt 100% (không có nhiệm vụ hoàn thành quá hạn).

Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện 34/34 nhiệm vụ, đạt 100%, (không có nhiệm vụ hoàn thành quá hạn).

Ủy ban MTTQ xã đã thực hiện 23/23 nhiệm vụ, đạt 100% (không có nhiệm vụ hoàn thành quá hạn).

II. VỀ HOÀN THIỆN THỂ CHẾ, QUY ĐỊNH, QUY TRÌNH

- Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Các cơ quan, đơn vị tiếp tục xây dựng, ban hành các văn bản theo thẩm quyền để lãnh đạo, chỉ đạo, đánh giá, báo cáo kết quả đạt được về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

III. VỀ BẢO ĐẢM NGUỒN NHÂN LỰC

1. Tình hình, kết quả thực hiện

UBND xã đã phân công, bố trí 01 công chức tại phòng Văn hóa - Xã hội phụ trách theo dõi lĩnh vực khoa học, công nghệ, chuyển đổi số; Đảng ủy xã triển khai thực hiện bố trí bộ phận phụ trách công tác chuyển đổi số và cơ yếu tại Văn phòng Đảng ủy

- Về đào tạo, tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ, công chức:

Cán bộ, công chức tại các bộ phận chuyên môn, đặc biệt tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công, đã được phổ biến, tập huấn quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo bộ TTHC mới sau sáp nhập.

Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ trực tiếp cho cán bộ, công chức sử dụng các phần mềm điều hành văn bản, ký số, phần mềm dịch vụ công, phần mềm báo cáo định kỳ... Đặc biệt chú trọng kỹ năng thao tác trên máy tính, xử lý tình huống lỗi phần mềm.

2. Nhận xét, đánh giá:

Hiện tại xã chưa bố trí được cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm có trình độ chuyên môn về công nghệ thông tin. Khối lượng nhiệm vụ tăng cán bộ cần thêm thời gian để đào tạo, bồi dưỡng các kỹ năng, nghiệp vụ mới.

IV. VỀ TÀI CHÍNH, KINH PHÍ CHO KHCN, ĐMST, CDS

- Kinh phí cho KHCN, ĐMST, CDS trong năm 2026: Đã phân bổ theo dự toán ngân sách đầu năm là 2.500.000.000đ (hai tỷ năm trăm triệu đồng). Đến nay, địa phương đã phân bổ 500 triệu đồng cho phòng Văn hóa - Xã hội và Trung tâm Phục vụ Hành chính công để thực hiện nhiệm vụ.

V. VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

1. Về hạ tầng kỹ thuật, công nghệ

Hệ thống hạ tầng công nghệ tại các cơ quan khối Đảng, Chính quyền và Mặt trận Tổ quốc cơ bản đã được triển khai, đảm bảo kết nối thông suốt từ Trung ương tới cơ sở với băng thông rộng, ổn định, an toàn đáp ứng yêu cầu sử dụng; kết nối liên thông với các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội.

Đảng ủy đã chủ động rà soát, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin hết khấu hao được thay thế kịp thời, bảo đảm đáp ứng yêu cầu sử dụng, an toàn thông tin và bảo đảm điều kiện phục vụ chuyển đổi số. Đảng ủy xã đã tiếp nhận 03 bộ (máy tính, máy in, máy scan) do Văn phòng Tỉnh ủy cấp để sử dụng.

2. Về thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận theo kỳ báo cáo từ tháng 19/3/2026 đến ngày 16/4/2026 đã tiếp nhận: 807 hồ sơ, gồm: tiếp nhận trực tuyến 791 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 16 hồ sơ, số hồ sơ tiếp nhận trực tuyến 807/807 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%; đã giải quyết trước hạn và đúng hạn 780 hồ sơ, đang giải quyết 27 hồ sơ, không có hồ sơ giải quyết quá hạn.

- Lũy kế từ 01/07/2025 đến nay đã tiếp nhận 5808 hồ sơ, gồm: tiếp nhận trực tuyến 5787 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,6%, tiếp nhận trực tiếp 21 hồ sơ, đạt tỷ lệ 0,4%. Đã giải quyết 5781 hồ sơ, gồm giải quyết trước hạn và đúng hạn 5778 hồ sơ, giải quyết quá hạn 3 hồ sơ (đã có văn bản xin lỗi công dân), đang giải quyết 27 hồ sơ.

- Việc số hóa, cấp kết quả điện tử và tái sử dụng dữ liệu: Tỷ lệ số hóa tháng từ 01/2026 đến 16/04/2026 đạt tỷ lệ 99,85%, tỷ lệ cấp kết quả điện tử 100%. Lũy kế từ 01/07/2025 đến nay, tỷ lệ số hóa đạt 99,64%, tỷ lệ cấp kết quả điện tử 100%.

- Việc thực hiện TTHC không phụ thuộc địa giới: Đã công bố thực hiện 100% đối với TTHC thuộc phạm vi giải quyết và đi vào vận hành thực tế trên địa bàn

3. Về việc xây dựng, hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu và các nền tảng, ứng dụng số

- Đảng ủy xã:

Đến nay đã có 1.333/1.935 đảng viên sử dụng ứng dụng Sổ tay đảng viên điện tử. Có 1935/1.935 đảng viên được cập nhật làm sạch, chuẩn hóa dữ liệu. 100% các văn bản chỉ đạo, thông báo của Đảng ủy xã được ban hành dưới dạng điện tử. Đã tiến hành thực hiện đăng ký mở tài khoản giao dịch tại ngân hàng cho 100% các tổ chức đảng trực thuộc để thu, nộp đảng phí.

- Ủy ban nhân dân xã:

Việc rà soát các hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng thuộc phạm vi quản lý bảo đảm giải quyết dứt điểm những vấn đề tồn tại, vướng mắc để thông suốt, đáp ứng yêu cầu người dùng, qua đó, kịp thời phát hiện những tồn tại, vướng mắc,

4. Về an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu

Trong thời gian qua, địa phương đã quan tâm triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo mật dữ liệu theo quy định. Hệ thống máy tính, mạng nội bộ (LAN), đường truyền internet được rà soát, cấu hình bảo mật. Đơn vị đã phân công cán bộ phụ trách công nghệ thông tin; thực hiện quản lý, phân quyền tài khoản truy cập hệ thống phần mềm dùng chung và chuyên ngành; định kỳ thay đổi mật khẩu, hạn chế sử dụng chung tài khoản. Dữ liệu quan trọng được thực hiện sao lưu định kỳ nhằm phòng ngừa rủi ro mất mát thông tin.

Qua rà soát, đến thời điểm báo cáo, không phát hiện lỗ hổng nghiêm trọng gây mất an toàn hệ thống; chưa ghi nhận sự cố tấn công mạng gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động chuyên môn. Một số cảnh báo về nguy cơ mất an toàn thông tin (email giả mạo, đường link độc hại...) đã được kịp thời quán triệt, nhắc nhở cán bộ, công chức nâng cao cảnh giác và thực hiện xử lý theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

VI. VỀ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

1. Tình hình, kết quả thực hiện

- Về thúc đẩy các mô hình hợp tác 3 Nhà (Nhà nước- Nhà trường- Nhà doanh nghiệp) và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, khu công nghệ cao, đô thị thông minh được địa phương xác định là chiến lược cốt lõi để xây dựng hệ sinh thái đổi mới sáng tạo bền vững. Sự hợp tác này thúc đẩy chuyển giao công nghệ, khởi nghiệp, và phát triển hạ tầng số, tạo ra giá trị kinh tế tri thức cao.

- Việc tích hợp, ứng dụng AI vào các lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương đã mở ra nhiều cơ hội quan trọng: Hệ thống pháp luật hành chính được vận hành hiệu quả, đúng nguyên tắc góp phần nâng cao tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình.

2. Tồn tại, hạn chế

- Địa bàn xã rộng, dân cư phân tán, điều kiện kinh tế - xã hội không đồng đều dẫn đến chênh lệch trong khả năng tiếp cận công nghệ số giữa các khu vực còn hạn chế.

- Đảng ủy chưa có cán bộ chuyên trách về CNTT, một số cán bộ thôn, đảng viên lớn tuổi còn hạn chế trong sử dụng công nghệ.

- Một số nền tảng phần mềm dùng chung chưa hoàn thiện hoặc mới triển khai dẫn đến lúng túng ảnh hưởng đến hiệu quả công việc.

VII. VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG LÃNG PHÍ

- Đảng ủy xã đã quán triệt nghiêm túc tinh thần chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, nhất là trong sử dụng nguồn lực con người, thời gian và kinh phí.

- Các cơ quan, đơn vị tăng cường kiểm soát quy trình công tác, đảm bảo không để phát sinh lãng phí. Chủ động xây dựng biện pháp phòng ngừa ngay từ đầu, đặc biệt trong quản lý hồ sơ, ứng dụng CNTT, tổ chức hội họp và sử dụng ngân sách trong đầu tư, mua sắm thiết bị CNTT, sử dụng hạ tầng số.

C. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Đảng ủy xã đã chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã tham mưu các văn bản để triển khai thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW của Trung ương và Kế hoạch của Tỉnh ủy về công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã góp phần đưa nội dung Nghị quyết vào thực tiễn cuộc sống, thúc đẩy hoàn thành các mục tiêu về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số của chính quyền hai cấp tại địa phương.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cán bộ, công chức và nhân dân đã có nhiều tích cực.

Nhận thức của cán bộ, đảng viên và Nhân dân từng bước được nâng lên. Công tác tuyên truyền được triển khai bằng nhiều hình thức đã góp phần lan tỏa tinh thần của Nghị quyết 57-NQ/TW và phong trào “Bình dân học vụ số”, nâng cao dân trí số, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trên địa bàn.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tháng 4 năm 2026. Đảng ủy xã Xuân Giang trân trọng báo cáo/.

Nơi nhận:

- Ủy ban Kiểm tra TU (*để báo cáo*),
- Thường trực Đảng ủy,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ

Bùi Ngọc Định